

Giao Hòa, ngày 05 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS GIAO AN**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ biên bản duyệt quyết toán ngày 03/03/2026 của UBND xã Giao Hòa về việc xét duyệt thẩm định quyết toán năm 2025 của trường THCS Giao An;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các bộ phận, tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Giao An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Kinh tế xã;
- Như điều 3;
- Lưu

**HIỆU TRƯỞNG**



Trịnh Đình Thắng

Đơn vị: TRƯỜNG THCS GIAO AN  
Chương: 822

### QUYẾT TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2025

(Kèm theo BB duyệt quyết toán năm 2025 ngày 03/3/2026 của Phòng kinh tế UND xã Giao Hòa )  
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: VND

| Số TT    | Nội dung                                              | Tổng số liệu báo cáo quyết toán | Tổng số liệu quyết toán được duyệt | Chênh lệch | Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc |
|----------|-------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------|
| 1        | 2                                                     | 3                               | 4                                  | 5 = 4 - 3  | 6                                                        |
| <b>A</b> | <b>Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b> |                                 |                                    |            |                                                          |
| <b>I</b> | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                             |                                 |                                    |            |                                                          |
| II       | Chi từ nguồn thu phí được để lại                      |                                 |                                    |            |                                                          |
| III      | Số phí, lệ phí nộp NSNN                               |                                 |                                    |            |                                                          |
| <b>B</b> | <b>Quyết toán chi ngân sách nhà nước</b>              |                                 |                                    | -          |                                                          |
| <b>I</b> | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                     |                                 |                                    |            |                                                          |
| 1        | Chi quản lý hành chính                                |                                 |                                    |            |                                                          |
| 2        | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ                   |                                 |                                    |            |                                                          |
| 3        | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề             | 8.513.289.000                   | 8.513.289.000                      | 0          | 0                                                        |
| 3.1      | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                        | 7.482.666.000                   | 7.482.666.000                      | 0          | 0                                                        |
| 3.2      | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên                  | 1.030.623.000                   | 1.030.623.000                      | 0          | 0                                                        |
| 4        | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình                |                                 |                                    |            |                                                          |
| 5        | Chi bảo đảm xã hội                                    |                                 |                                    |            |                                                          |
| 6        | Chi hoạt động kinh tế                                 |                                 |                                    |            |                                                          |
| 7        | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường                       |                                 |                                    |            |                                                          |
| 8        | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin                       |                                 |                                    |            |                                                          |
| 9        | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn      |                                 |                                    |            |                                                          |
| 10       | Chi sự nghiệp thể dục thể thao                        |                                 |                                    |            |                                                          |
| II       | Nguồn vốn viện trợ                                    |                                 |                                    |            |                                                          |
| III      | Nguồn vay nợ nước ngoài                               |                                 |                                    |            |                                                          |



Trịnh Đình Thắng

## BIÊN BẢN

**Công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2025,  
công khai bằng hình thức niêm yết và trên trang website**

### **I. Thời gian, địa điểm:**

Hôm nay, vào hồi 8h40 phút ngày 05 tháng 03 năm 2026 tại trường THCS Giao An tiến hành họp để phổ biến công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2025.

### **II. Thành phần:**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Giao An
- Tổng số 33/33 người
- Đ/c: Trịnh Đình Thắng - Hiệu trưởng
- Đ/c: Trần Thị Liên - Thư ký

### **III. Nội dung:**

Công khai quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2025.

#### **1. Công khai quyết toán thu chi NSNN:**

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

#### **2. Về hình thức và thời điểm, thời gian niêm yết công khai.**

Công khai trong cuộc họp của đơn vị khi được đã được UBND xã Giao Hòa phê duyệt quyết toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2025, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Niem yết công khai tại bảng lịch công tác và trên trang website của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường biết.

Thời điểm niêm yết từ 05/03/2026 đến 04/04/2026

#### **3. Tổ chức thực hiện:**

Đ/c hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Yêu cầu các đồng chí trong đơn vị nhà trường nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 10h30 phút cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường./.

THƯ KÝ

  
Trần Thị Liên



HIỆU TRƯỞNG  
★  
TRỊNH ĐÌNH THẮNG